

Số: 19/2026/QĐCNTTLH

Nghệ An, ngày 26 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu là anh Lư Phú C và chị Nguyễn Thị Thu U.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lư Phú C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh **Lư Phú C**, sinh ngày 15/9/2001.

Nơi cư trú: Thôn Tường D, xã Đại Đ, tỉnh Nghệ A.

Nơi ở hiện nay: Khối Xuân L, phường Thành V, tỉnh Nghệ A.

Số căn cước công dân: 040201012836.

2. Chị **Nguyễn Thị Thu U**, sinh ngày 13/02/2002.

Nơi cư trú: Xóm Dinh P, xã Tam H, tỉnh Nghệ A.

Số căn cước công dân: 040302005062.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Lư Phú C và chị Nguyễn Thị Thu U thuận tình ly hôn.

* Về giao nuôi con chung: Giao con chung là Lư Nguyễn Tuyết Nh, sinh ngày 10/02/2022 cho chị Nguyễn Thị Thu U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Lư Phú C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Thu U mỗi tháng 2.000.000^d (Hai triệu đồng), thi hành kể từ tháng 3 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Lư Phú C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích về mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản và nợ: Anh Lư Phú C và chị Nguyễn Thị Thu U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 10;
- UBND xã Tam Hợp;
- Phòng HG-ĐT TAND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS KV 10;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Lô Văn Linh